

## TÌM HIỂU VỀ NỀN KINH TẾ AI CẬP

### 1. Giới thiệu chung

Cộng hòa Arập Ai Cập nằm ở phía bắc châu Phi, kéo dài từ bán đảo Sinai đến tây nam Châu Á. Do đó, Ai Cập là một nước nằm trong lục địa, và được đánh giá là nước trực thuộc cả trong khu vực Bắc Phi, Địa Trung Hải, lục địa châu Phi, lưu vực sông Nil, thế giới Hồi giáo, và vùng biển Đỏ. Ai Cập có diện tích khoảng 1.010.000 km<sup>2</sup> (390.000 dặm vuông), phía bắc tiếp giáp với biển Địa Trung Hải, phía đông bắc tiếp giáp với dải Gaza và Isaren, phía đông tiếp giáp với biển Đỏ, phía nam tiếp giáp với Sudan và phía tây tiếp giáp với Libya.

Ai Cập là một trong số những nước đông dân nhất Châu Phi và Trung Đông. Hầu hết dân số tập trung ở khu vực dọc hai bên bờ sông Nil, ước tính khoảng 77,4 triệu người. Đây là vùng đất có diện tích khoảng 40.000 km<sup>2</sup> (15.000 dặm vuông), rất thích hợp cho việc trồng trọt. Ngoài ra, dân cư còn sinh sống thưa thớt trong các vùng rộng lớn của sa mạc Sahara. Một phần khác dân cư tập trung đông đúc tại các khu vực đô thị, đặc

biệt là các khu trung tâm như Cairo, Alexandria và một vài thành phố khác trong khu vực châu thổ sông Nile.

Ai Cập là một trong số các nước có nền kinh tế phát triển và đa dạng nhất ở khu vực Bắc Phi, cơ cấu kinh tế bao gồm: du lịch, nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Các lĩnh vực này đều có tỷ lệ đóng góp đồng đều trong GDP. Thêm vào đó, dựa vào định hướng của chính phủ nhằm thu hút đầu tư nước ngoài, kết hợp với sự ổn định kinh tế và chính trị trong nước và xu hướng tự do hóa thương mại và tự do hóa thị trường trong những năm gần đây nên kinh tế Ai Cập đang có tốc độ phát triển rất nhanh chóng.

Nền kinh tế của Ai Cập chủ yếu dựa vào nông nghiệp, công nghệ truyền thông, dầu lửa và du lịch. Ngoài ra có hơn 3 triệu người Ai Cập đang làm việc ở nước ngoài, chủ yếu ở Arập Xêut, các nước vùng Vịnh và châu Âu. Đập Answan được hoàn thành năm 1970 và sau đó là hồ Nasser được hình thành đã làm thay đổi vị trí của dòng sông Nile vốn đem lại nhiều lợi ích từ bao đời nay đối với

nông nghiệp và hệ sinh thái Ai Cập. Bên cạnh đó, dân số tăng trưởng nhanh chóng, đất canh tác hạn chế, sự phụ thuộc quá nhiều vào dòng sông Nile khiến cho các nguồn tài nguyên kinh tế của nước này ngày càng chịu sức ép lớn hơn.

## 2. Cải cách kinh tế ở Ai Cập

Chính phủ đã nỗ lực chuẩn bị cho nền kinh tế bước vào thiên niên kỷ mới thông qua cải cách kinh tế và đầu tư ồ ạt vào lĩnh vực truyền thông và cơ sở hạ tầng. Đa số nguồn tài chính có được là do nguồn viện trợ nước ngoài của Mỹ (từ năm 1979, khoảng 2,2 tỷ USD mỗi năm) và Ai Cập là nước nhận viện trợ lớn thứ ba của Mỹ sau chiến tranh Iraq. Tuy nhiên, nguồn tài chính của Ai Cập còn được đóng góp bởi phần lớn các ngành du lịch cũng như vận tải qua kênh đào Suez.

### a. Các giai đoạn phát triển chính của kinh tế Ai Cập

Ai Cập có một nền kinh tế ổn định ở Bắc Phi. Nền kinh tế này vẫn đang tiếp tục tăng trưởng trung bình 4% - 5%/năm trong vòng 25 năm qua. Các điều kiện phát triển kinh tế đã bắt đầu được cải thiện qua nhiều giai đoạn khác nhau và trong suốt khoảng thời gian đó đã có sự thay đổi tương đối vai trò của các thành phần kinh tế quốc doanh và kinh tế tư nhân:

- Giai đoạn thay thế nhập khẩu và quốc hữu hóa (1952-1966): Công nghiệp nặng được coi là ngành mũi nhọn trọng tâm trong chương trình công nghiệp hóa lần thứ nhất của Ai Cập (năm 1957) như là các ngành công nghiệp sắt, thép và hóa chất. Trong giai đoạn này chính sách quốc hữu hóa đã làm

giảm tầm quan trọng của thành phần kinh tế tư nhân.

- Giai đoạn nội chiến (1967-1973): Nội chiến đã ảnh hưởng bất lợi tới sự phát triển của nền kinh tế và vào giai đoạn này thành phần kinh tế quốc doanh đã đóng vai trò hết sức quan trọng trong chính sách thay thế nhập khẩu.

- Giai đoạn mở cửa (1974-1982): Trong giai đoạn này, các chính sách phát triển của Ai Cập là nhằm khuyến khích đầu tư nước ngoài và đầu tư của người Ả-rập thông qua một loạt các ưu đãi đầu tư và tự do hóa thương mại và thanh toán. Nền kinh tế được mở rộng nhưng vẫn còn tồn tại sự bất ổn định và tăng trưởng không bền vững.

- Giai đoạn khủng hoảng nợ nước ngoài (1982-1990): Nhờ sự giúp đỡ tái thiết và gia hạn các khoản nợ của câu lạc bộ Paris nên các khoản nợ của Ai Cập đã giảm mạnh xuống.

- Giai đoạn cải cách kinh tế (1991-2007): Các chính sách cải cách kinh tế của Ai Cập đã được giới thiệu trong các cuộc họp thường niên của các tổ chức quốc tế, hiệp hội các nhà cho vay và các nhà viện trợ, bao gồm chính sách khuyến khích vai trò của thành phần kinh tế tư nhân trong hầu hết các hoạt động của nền kinh tế.

- Giai đoạn khủng hoảng lương thực thế giới (2008): Giá cả các loại lương thực đã tăng vọt lên nhanh chóng, đặc biệt là các loại ngũ cốc. Tình hình đó đã đòi hỏi chính phủ phải có sự hỗ trợ ngay lập tức cho hơn 40% dân số trong tình trạng đói kém, đồng thời phải có ý tưởng mới cho chính sách nông nghiệp và cải cách.

- Giai đoạn khủng hoảng tài chính toàn cầu (2008 đến nay): Ai Cập đang phải đối mặt với sự ảnh hưởng bất lợi của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu trong phát triển kinh tế trong nước.

### **b. Thời kỳ cải cách**

Với các chương trình cải cách kinh tế toàn diện được ban hành vào năm 1991, Ai Cập đã nói lỏng các biện pháp quản lý giá cả, giảm các khoản trợ cấp, giảm lạm phát, cắt giảm các loại thuế và đồng thời mở rộng tự do hóa thương mại và đầu tư. Ngành công nghiệp chế tạo ít bị phụ thuộc hơn vào khu vực kinh tế nhà nước, đặc biệt là trong ngành công nghiệp nặng. Quá trình cải cách khu vực công cộng và tư nhân hóa bắt đầu được tiến hành tạo thêm nhiều cơ hội phát triển hơn cho thành phần kinh tế tư nhân. Nông nghiệp là một lĩnh vực chủ yếu của thành phần kinh tế tư nhân đã được nói lỏng sự quản lý, trừ các ngành sản xuất đường và sợi bông. Các lĩnh vực khác như xây dựng, dịch vụ phi tài chính, nội thương đã được mở rộng hơn trong thành phần kinh tế tư nhân. Điều đó góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng

vững chắc của GDP và tỷ lệ tăng trưởng hàng năm của GDP. Chính phủ Ai Cập đã nỗ lực giảm lạm phát từ hai con số xuống một con số. Nhờ các chương trình cải cách thành công, GDP của Ai Cập tăng trưởng nhanh chóng ở mức 7%/năm.

Tổng sản phẩm quốc nội theo đầu người dựa vào sức mua tương đương đã tăng gấp 4 lần trong khoảng thời gian giữa năm 1981-2006, từ 1355 USD năm (PPP) 1981 lên 2525 USD năm 1991, tới 3686 USD năm 2001 và khoảng 4535 USD năm 2006. Tính theo giá đồng nội tệ, GDP theo đầu người của Ai Cập đã tăng từ 411 Pao Ai Cập (EGP) năm 1981, lên 2098 EGP năm 1991, 5493 EGP năm 2001 và 8708 EGP năm 2006. Tính theo giá USD thời điểm hiện tại, GDP theo đầu người của Ai Cập tăng từ 587 USD năm 1981, lên 869 USD năm 1991, 1461 USD năm 2001, và khoảng 1518 USD (tức là khoảng 130 USD mỗi tháng) trong năm 2006. Theo bảng phân loại các nước của Ngân hàng Thế giới, Ai Cập đã phát triển từ nước có thu nhập thấp đã trở thành nước có thu nhập trung bình.

Chỉ số	1981	1991	2001	2005	2006
GDP/người ( PPP)	1.354,81	2.524,99	3.685,98	4.316,59	4.534,82
GDP/người tính theo giá cố định (EGP)	3.121,85	4.075,47	5.138,36	5.519,09	5.692,24
GDP/người tính theo giá hiện hành (EGP)	411,20	2.098,71	5.493,28	7.890,65	8.707,88
GDP/người tính theo giá hiện hành (USD)	587,42	869,30	1.460,98	1.315,75	1.517,85

Điều kiện kinh tế đã bắt đầu cải thiện nhiều sau thời kì trì trệ nhờ vào chính sách tự do hóa kinh tế hơn nữa của chính phủ, cũng như từ việc tăng nguồn thu từ du lịch

và sự bùng nổ của thị trường chứng khoán. Trong bản báo cáo hàng năm của mình, IMF đã xếp hạng Ai Cập là một trong những nước dẫn đầu thế giới về thực hiện cải cách kinh

tế. Từ năm 2003, chính phủ mới của Ai Cập đã đưa ra một vài chính sách cải cách kinh tế quan trọng, bao gồm cắt giảm mạnh thủ tục hải quan và thuế xuất nhập khẩu. Một hệ thống luật thuế mới đã được thi hành vào năm 2005 làm giảm mức thuế từ 40% xuống còn 20%. Thu nhập của chính phủ từ thuế đã tăng 100% trong năm 2006.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Ai Cập tăng đáng kể trong một vài năm trước do Bộ trưởng Bộ Đầu tư Mahmoud Mohieddin đã đưa ra các biện pháp tự do hóa kinh tế khiến FDI vào Ai Cập đạt trên 6 tỉ USD trong năm 2006.

Một trong những trở ngại chính mà nền kinh tế Ai Cập vẫn đang phải đối mặt là sự suy giảm mức độ giàu có của người dân và có nhiều sự chỉ trích của nhân dân Ai Cập đối với chính phủ về tình trạng giá cả cao đối với các mặt hàng thiết yếu trong khi đó mức sống hay sức mua của họ vẫn giữ nguyên ở tình trạng tương đối trì trệ. Bên cạnh đó, nạn tham nhũng cũng bị người dân Ai Cập lên án như là trở ngại chính trong việc tăng thêm của cải mới vào tay người dân. Chính phủ hứa sẽ đầu tư tập trung cho việc tái thiết sở hạ tầng của đất nước. Phần lớn trong số vốn đầu tư đó là để đầu tư vào Hệ thống cấp giấy phép tự động (3 tỷ USD) do Etisalat tiến hành.

Những tập đoàn kinh doanh nổi tiếng có khả năng mở rộng ra khu vực và toàn cầu của Ai Cập là Orascom và Raya. Lĩnh vực công nghệ thông tin đã có sự phát triển nhanh chóng một vài năm trước đây với điểm bắt đầu là kinh doanh gia công cho khu vực Bắc Mỹ và Châu Âu. Các công ty này nhận gia công cho nhiều công ty như Microsoft, Oracel và các tập đoàn lớn khác, cũng như nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ như: Xceed Contact Center, Raya Contact Center, E Group Connections and C3... Lĩnh vực này đang được các doanh nhân mới người Ai Cập cố gắng tư bản hóa dựa trên tiềm năng lớn về cạnh tranh trong nước đồng thời nhờ có sự khuyến khích của chính phủ.

Mặc dù còn nhiều hạn chế, nhưng chương trình cải cách đang gặt hái nhiều tiến bộ. Đáng chú ý nhất là cải cách đã làm tăng quyền lực của chính phủ Nazif từ khi nắm quyền đến nay. Ai Cập đạt được những tiến bộ cơ bản trong việc phát triển luật pháp, thuế, và cơ sở hạ tầng đầu tư. Thực vậy, trong 5 năm qua, Ai Cập đã thông qua sửa đổi và đưa vào sử dụng 15 bộ luật. Nền kinh tế được mong đợi sẽ tăng trưởng 4% - 6% trong năm 2009 - 2010.

*Nguồn: Egypt and Egypt Economy, sưu tập và tổng hợp từ Wikipedia.*

**Tổng hợp: Nguyễn Thị Tố Uyên**

**Khoa Kinh tế và Kinh doanh Quốc Tế**

**Trường Đại Học Ngoại Thương**